Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Giang Thành
SAO Y; Thời gian ký: 27.06.2024 09:09:30 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 157/KH-UBND	*Giang Thành, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

TRUNG TÂM Y TẾ
ĐẾN Số: 239
Ngày: 27/6/2024
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030" trên địa bàn huyện Giang Thành

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030"; Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030" (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua);

Hướng dẫn số 216/HD-BNV ngày 14/01/2024 của Bộ Nội vụ về khen thưởng thành tích trong Phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030"; Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về tổ chức thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về tổ chức thực hiện phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Thực hiện Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của UBND huyện Giang Thành về thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn huyện Giang Thành.

UBND huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030" trên địa bàn huyện Giang Thành cụ thể, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; từ đó tích cực tham gia bằng những hành động và việc làm cụ thể, góp phần thực hiện thành công chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, cơ quan và các tổ chức đoàn thể, nhất là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan trong việc chỉ đạo, triển khai

phong trào thi đua, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả nhằm bảo đảm công bằng xã hội về cơ hội học tập và bình đẳng xã hội về điều kiện học tập, bảo đảm mọi công dân đều được tiếp cận hệ thống giáo dục mở.

Phát hiện, cổ vũ, động viên, tuyên truyền, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu tích cực tham gia và có nhiều đóng góp, sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo, góp phần thực hiện thành công chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

Thi đua học tập suốt đời là một trọng tâm trong các phong trào thi đua của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp; đánh giá kết quả phong trào thi đua phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và bình xét thi đua hàng năm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và thực hiện lồng ghép các danh hiệu thi đua về xây dựng xã hội học tập với phong trào thi đua "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Triển khai sâu rộng phong trào thi đua với nội dung, hình thức phong phú bảo đảm tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả, thực chất, đáp ứng yêu câu thực tiễn; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và huy động, tập trung được nguồn lực của nhà nước, địa phương cũng như toàn xã hội.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua; định kỳ sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến, phát huy và chia sẽ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong xây dựng xã hội học tập; công nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua.

Việc khen thưởng phải đảm bảo đúng quy định, kịp thời, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan gắn với kết quả thực hiện phong trào thi đua.

Công tác bình chọn, xét khen thưởng phải đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành, lĩnh vực và địa phương.

II. MỤC TIÊU CỦA PHONG TRÀO

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ

thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

**** Đến năm 2025***

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15-60 đạt 94%; độ tuổi từ 15-35 đạt 97%. Đặc biệt ưu tiên xóa mù chữ cho phụ nữ, trẻ em gái, người dân tộc thiểu số; bảo đảm tỷ lệ biết chữ trong dân cân bằng giữa nam và nữ.

- 5/5 xã củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 (trong đó có 2 xã đạt mức độ 3) và xoá mù chữ mức độ 2.

Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và xoá mù chữ mức độ 2.

**** Đến năm 2030***

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15-60 đạt 98%; độ tuổi từ 15-35 đạt 99%. Đặc biệt ưu tiên xóa mù chữ cho phụ nữ, trẻ em gái, người dân tộc thiểu số; bảo đảm tỷ lệ biết chữ trong dân cân bằng giữa nam và nữ.

- 5/5 xã cũng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 3 và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, xoá mù chữ mức độ 2.

Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và xoá mù chữ mức độ 2.

2.2. Công tác khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập

**** Đến năm 2025***

- Gia đình học tập: 85% đăng ký, được công nhận 75% trở lên so với đăng ký;

- Dòng họ học tập: mỗi xã thành lập ít nhất 2 ban khuyến học "Dòng họ học tập";

- Cộng đồng học tập: 100% ấp đăng ký hàng năm và được công nhận danh hiệu 100%;

- Đơn vị học tập: 100% đơn vị cấp xã và cấp huyện đăng ký hàng năm và được công nhận danh hiệu 100%;

- Công dân học tập: nhóm I- 10% đăng ký và được công nhận 75% so với đăng ký, nhóm III – 95% đăng ký và được công nhận 98% so với đăng ký, nhóm

IV – 10% đăng ký và được công nhận 100% so với đăng ký;

- Có 40 % công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;

- 100% đơn vị cấp huyện đạt đơn vị học tập.

**** Đến năm 2030:***

- Gia đình học tập: 100% đăng ký, được công nhận 85% trở lên so với đăng ký;

- Dòng họ học tập: mỗi xã thành lập ít nhất 4 ban khuyến học "Dòng họ học tập";

- Cộng đồng học tập: duy trì 100% ấp đăng ký hàng năm và được công nhận danh hiệu 100%;

- Đơn vị học tập: duy trì 100% đơn vị cấp xã và cấp huyện đăng ký hàng năm và được công nhận danh hiệu 100%;

- Công dân học tập: nhóm I- 20% đăng ký và được công nhận 85% so với đăng ký, nhóm III – 100% đăng ký và được công nhận 98% so với đăng ký, nhóm IV- 60% đăng ký và được công nhận 80% so với đăng ký

- Có 60 % công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;

- Huyện được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2.3. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ:

**** Đến năm 2025:***

- Có ít nhất 95% cán bộ, công chức, viên chức, tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí làm việc; 40% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 15% có trình độ bậc 3.

- Hàng năm, tăng từ 1% đến 3% tỷ lệ công dân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hóa

**** Đến năm 2030:***

- Có ít nhất 100% cán bộ, công chức, viên chức, tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí làm việc; 80% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 50 % có trình độ bậc 3.

- Hàng năm, tăng từ 8% đến 15% tỷ lệ công dân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hóa.

2.4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn:

**** Đến năm 2025:***

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện: 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định; 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý điều hành theo vị trí công việc; 100% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định; 100% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn: Có ít nhất 70% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các trung tâm học tập cộng đồng.

- Đối với công nhân lao động: có ít nhất 90% công nhân lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương; tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao ở các ngành kinh tế mũi nhọn; 80% công nhân được học tập về chính trị, pháp luật và những kiến thức liên quan đến đời sống.

**** Đến năm 2030:***

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện: 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định; 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý điều hành theo vị trí công việc; 100% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định; 100% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn: Có ít nhất 100% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các trung tâm học tập cộng đồng.

- Đối với công nhân lao động: có ít nhất 100% công nhân lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương; phấn đấu có 90% công nhân qua đào tạo nghề; 100% công nhân được học tập về chính trị, pháp luật và những kiến thức liên quan đến đời sống.

2.5. Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn:

**** Đến năm 2025:***

Hàng năm, tăng dần tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó, phấn đấu có ít nhất 90% học sinh, sinh viên được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

**** Đến năm 2030:***

Hàng năm, tăng dần tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó, phấn đấu có 100% học sinh, sinh viên được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và hiệu quả của công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và mô hình học tập trong điều kiện nền kinh tế số, xã hội số; thi đua học tập suốt đời: phát huy sáng kiến, giải pháp khuyến khích và phát triển văn hóa học tập trong cộng đồng.

2. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động của các thiết chế giáo dục chính quy và không chính quy, thiết chế văn hóa, các trung tâm học tập cộng đồng, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho các đối tượng học tập suốt đời.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp và tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong việc thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, hoàn thành các mục tiêu của Đề án "Xây dựng xã hội học tập" giai đoạn 2021-2030.

4. Thi đua nâng cao năng lực sử dụng các công nghệ học tập hiện đại, chuyển đổi số trong các hoạt động học tập suốt đời; nâng cao năng lực số và năng lực sử dụng ngoại ngữ cho người dân, thực hiện học tập mọi lúc, mọi nơi bằng mọi hình thức, phương pháp để phục vụ cho công việc.

5. Thi đua đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị và xây dựng mô hình công dân học tập; xây dựng văn hóa học tập.

6. Thi đua tiếp cận kịp thời theo xu thế và kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực giáo dục người lớn, học tập suốt đời, học tập trực tuyến trong hệ thống giáo dục mở, học tập từ xa, tích cực tham gia học tập toàn cầu.

IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội; UBND các xã; các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các ấp, tổ nhân dân tự quản, doanh nghiệp, hộ gia đình, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia phong trào thi đua.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Đối với tập thể

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc tiêu biểu và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Đối với các cơ quan, ban, ngành cấp huyện

- Kịp thời tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Đầu tư hoặc tham mưu UBND huyện đầu tư có hiệu quả các nguồn lực, bao gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện bảo đảm để đáp ứng nhu cầu học tập của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Triển khai phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số, quản lý, điều hành số; củng cố và hình thành thói quen chủ động, tự giác học tập, cập nhật kiến thức trên môi trường công nghệ với phương châm lấy tự học là chính.

- Có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu "Công dân học tập" đạt và vượt mục tiêu theo Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030".

- Được công nhận "Đơn vị học tập" mức độ theo quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận "Đơn vị học tập" cấp huyện, tỉnh.

b) Đối với UBMTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội

- Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người dân tiên phong thực hiện phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, lan tỏa trong xã hội về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Có nhiều nội dung và hình thức tổ chức phong trào thi đua, các cuộc vận động để huy động sự tham gia hưởng ứng tích cực của đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến mô hình học tập hiệu quả, có các giải pháp huy động đoàn viên, hội viên tham gia công tác khuyến học. khuyến tài; tham gia chuyển giao công nghệ, học tập ngoại ngữ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

- Được công nhận "Đơn vị học tập" mức độ theo quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận "Đơn vị học tập" cấp huyện, tỉnh.

- Có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu "Công dân học tập" đạt và vượt mục tiêu theo Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030". Trong đó có ít nhất 80% hội viên được công nhận "Công dân học tập"/tổng số hội viên.

c) Đối với cấp xã

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do tỉnh và huyện ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, nêu gương, được bình xét trong phong trào thi đua cấp huyện; có sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong triển khai thực hiện phong trào thi đua.

- Được công nhận "Cộng đồng học tập" cấp xã theo quy định tại Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp xã, huyện, tỉnh."

- Có ít nhất 80% người dân được công nhận "Công dân học tập" và có ít nhất 60% gia đình được công nhận "Gia đình học tập".

d) Đối với các ấp

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do tỉnh, huyện và xã ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho nhân dân ở ấp.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong triển khai thực hiện phong trào thi đua.

- Có ít nhất 90% người dân được công nhận "Công dân học tập" và có ít nhất 70% gia đình được công nhận "Gia đình học tập".

đ) Đối với tổ nhân dân tự quản

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do tỉnh, huyện và xã ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho nhân dân ở tổ nhân dân tự quản.

- Có 100% người dân được công nhận "Công dân học tập" và có ít nhất 80% gia đình được công nhận "Gia đình học tập".

e). Đối với các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục và đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

- Thực hiện đa dạng các hình thức đào tạo, phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở; áp dụng có hiệu quả đào tạo từ xa (đối với các cơ sở đào tạo).

- Tham gia xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời.

- Có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu "Công dân học tập" đạt và vượt mục tiêu theo Quyết định số 677/QĐ-

TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030". Trong đó có ít nhất 80% học sinh, sinh viên, học viên được công nhận "Công dân học tập" và có ít nhất 80% gia đình cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được công nhận "Gia đình học tập".

f). Đối với các doanh nghiệp

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong công tác xây dựng xã hội học tập và được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Ban hành quy định cụ thể về việc học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho nhân viên và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Có chế độ, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, kỹ sư, chuyên gia, nhân viên và công nhân kỹ thuật học tập nâng cao trình độ.

- Đạt và vượt các chỉ tiêu về đào tạo công nhân và tỷ lệ công nhân lao động tại các doanh nghiệp đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030".

- Doanh nghiệp được công nhận "Đơn vị học tập" theo quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận "Đơn vị học tập" cấp huyện, tỉnh và các tổ chức trong doanh nghiệp không thuộc đối tượng được xét công nhận "Đơn vị học tập".

2.2. Đối với hộ gia đình

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

- Tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả; có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng ấp, khu dân cư trở thành "Cộng đồng học tập" trên địa bàn hành chính cấp xã.

- Đạt danh hiệu "Gia đình học tập" theo tiêu chí do Hội Khuyến học Việt Nam ban hành.

2.3. Đối với cá nhân

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phong trào thi đua và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị

- Là cá nhân tiêu biểu, có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong tổ chức, triển khai phong trào thi đua được cấp có thẩm quyền công nhận

- Được công nhận danh hiệu "Công dân học tập" theo tiêu chí do Hội Khuyến học Việt Nam ban hành.

b) Đối với các cá nhân khác

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đóng góp cụ thể, thiết thực trong xây dựng xã hội học tập.

- Được công nhận danh hiệu "Công dân học tập" theo quy định tại Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam.

V. KHEN THƯỞNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng hàng năm

- Xét, đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; Bằng khen và Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh theo hướng dẫn và phân bổ của tỉnh.

- Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện cho 10 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua.

- Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp xã do các đơn vị hướng dẫn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ được giao.

2. Khen thưởng trong đợt sơ kết giai đoạn 2023-2026 (vào năm 2026) và tổng kết giai đoạn 2023-2030

- Khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước thực hiện theo hướng dẫn và phân bổ của tỉnh, Trung ương.

- Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện cho 15 tập thể và 30 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu qua các năm trong thực hiện phong trào thi đua.

- Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp xã cho các tập thể, cá nhân, hộ gia đình đạt thành tích xuất sắc tùy vào tình hình thực tiễn thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua; sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện, ban hành các chính sách thúc đẩy công tác xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong công tác xây dựng xã hội học tập.

3. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị; đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030 và xây dựng mô hình công dân học tập.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp Nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, gắn với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường tuyên truyền về các điển hình tiêu biểu, phổ biến những mô hình hay, cách làm hiệu quả, tạo sự lan tỏa trong xã hội về tinh thần tự học, học tập thường xuyên, suốt đời. Khuyến khích, nhân rộng những tấm gương cần cù, kiên trì, say mê học tập, đổi mới sáng tạo.

5. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức; phát huy vai trò gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên về tinh thần tự học và tinh thần khuyến học, khuyến tài, ý thức vận động lôi cuốn toàn xã hội thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua, phát triển các nền tảng, tài nguyên giáo dục dùng chung phù hợp trên không gian mạng và hỗ trợ công tác giám sát, đánh giá kết quả triển khai phong trào thi đua.

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2023 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (từ 2023 - 2025)

Các cơ quan, ban, ngành, UBMTTQVN, đoàn thể cấp huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; các cấp, các ngành tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2025 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2026 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hội Khuyến học huyện tham mưu UBND huyện tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

VIII. THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG HỒ SƠ; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thành phần hồ sơ

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình khen thưởng.

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Số lượng hồ sơ

Thực hiện theo quy định Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Trình tự, thủ tục đề nghị khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng gửi hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng hợp, đối chiếu tiêu chuẩn quy định, chủ trì tổ chức họp các ngành liên quan để xét, thẩm định thành tích và lập danh sách các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng trình UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện). Trên cơ sở đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Phòng Nội vụ huyện trình UBND huyện khen thưởng theo thẩm quyền và tham mưu UBND huyện thực hiện quy trình đề nghị khen cấp tỉnh, Nhà nước cho những tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện phong trào thi đua được bố trí trong kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án cụ thể đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách, huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, UBMTTQVN, đoàn thể huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức Phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phù hợp với từng lĩnh vực của đời sống xã hội, tầng lớp nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời; hướng dẫn, triển khai, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện bảo đảm nội dung, chất lượng, tiến độ.

Các cơ quan, ban, ngành, UBMTTQVN, đoàn thể huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các xã thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua các cấp trên cơ sở hợp nhất bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phối hợp với Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua cùng cấp thống nhất các nội dung, biện pháp triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, chủ trì phối hợp với Hội Khuyến học huyện tham mưu hướng dẫn, triển khai bộ tiêu chí công nhận danh hiệu "Cộng đồng học tập" cấp xã, huyện "Đơn vị học tập", "Gia đình học tập" và "Công dân học tập"; bộ tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ trì, phối

hợp với Phòng Nội vụ huyện triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Chủ tịch UBND huyện. Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn khen thưởng, sơ kết, tổng kết, đánh giá Phong trào thi đua; tổng hợp lựa chọn, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân, gia đình có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

3. Phòng Nội vụ huyện, chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ban hành văn bản hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết, đánh giá phong trào thi đua.

4. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai phong trào thi đua trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo định hướng Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về tầm quan trọng của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tuyên truyền, giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện phong trào thi đua.

6. Hội Khuyến học huyện chủ trì tổ chức triển khai thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong hệ thống tổ chức khuyến học. Định kỳ hàng năm phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện giới thiệu gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện.

7. Đề nghị UBMTTQVN huyện vận động các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp Nhân dân ở trong và ngoài nước tham gia hưởng ứng phong trào thi đua; phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc tích cực đề xuất sáng tạo, vận động quần chúng và hội viên, đoàn viên cùng chung tay hưởng ứng hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

8. Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức phong trào thi đua, hướng dẫn, đổi mới nội dung, hình thức triển khai thực hiện phong trào thi đua trên địa bàn, trong đó chú trọng triển khai theo tiêu chí, các nội dung của Phong trào thi đua và tổ chức triển khai, đánh giá Phong trào thi đua hàng năm. Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội trong việc thực hiện phong trào thi đua. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật lực, các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện phong trào thi đua; huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức để xây dựng xã hội học tập.

9. Trước ngày 30 tháng 01 hàng năm, các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, UBND các xã báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và Phòng Nội vụ huyện để tổng hợp báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030" trên địa bàn huyện Giang Thành. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Thành viên HĐTĐKH huyện;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- LĐVP, CVPT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Trọng Đức

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 157/ KH-UBND ngày, 26 tháng 6 năm 2024

.....

.....

.....

.....

.....

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; ....KHTC.....

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

.....

.....

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);.....

GIÁM ĐỐC

.....

- Ngày,.....tháng .....năm.....cho ý kiến phân phối, giải quyết.....

.....

.....

Hồ Hữu Phước

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

.....

.....

-Ngày,... tháng,.....năm.....cho ý kiến.....

.....

.....

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

.....

.....

- Ngày,..... tháng,..... năm..... đề xuất ý kiến.....

.....

.....